

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên
địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 86/TTr-SKHCCN ngày 08 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, UBND cấp xã căn cứ Danh mục dịch vụ sự nghiệp công quy định tại Điều 1 Quyết định này tổ chức triển khai lựa chọn đơn vị cung cấp các sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công theo quy định.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ KH&CN, Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, KGVX, KTTH, THĐT, NC, TTTT tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT, CDS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

Phụ lục

DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYÊN ĐỔI SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC NINH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

TT	Tên dịch vụ
A	LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
I	Nhóm dịch vụ ứng dụng, chuyển giao
1	Tổ chức hội nghị tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật, nhân rộng kết quả các đề tài, dự án; hội thảo về khoa học và công nghệ
2	Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiên bộ và phổ biến nhân rộng phù hợp với địa phương
3	Tổ chức thực hiện khảo sát, tìm kiếm lựa chọn tiến bộ kỹ thuật đề xuất triển khai thành các nhiệm vụ KH&CN các cấp
4	Tư vấn, môi giới chuyển giao công nghệ
5	Xúc tiến, kết nối và trình diễn chuyển giao công nghệ
6	Hỗ trợ kỹ thuật sau chuyển giao công nghệ
II	Nhóm dịch vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng
1	Hoạt động về nhãn hàng hóa, mã số, mã vạch.
2	Thiết lập, duy trì, bảo quản và khai thác các chuẩn đo lường; thẩm định hồ sơ phê duyệt chuẩn đo lường quốc gia.
3	Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường bao gồm các nội dung: Kiểm định phương tiện đo, chuẩn đo lường; Hiệu chuẩn phương tiện đo, chuẩn đo lường; Thử nghiệm phương tiện đo.
4	Đánh giá sự phù hợp về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, công nhận năng lực của phòng thử nghiệm, phòng hiệu chuẩn, tổ chức chứng nhận sự phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn
5	Phổ biến, hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài

TT	Tên dịch vụ
6	Đào tạo, tư vấn xây dựng hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001:2015) trong cơ quan hành chính nhà nước.
7	Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCDP).
8	Tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia giải thưởng chất lượng quốc gia
III	Nhóm dịch vụ về phổ biến thông tin khoa học và công nghệ
1	Thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
2	Dịch vụ biên soạn, xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm định kỳ, ấn phẩm chuyên đề thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
IV	Nhóm dịch vụ về thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
1	Dịch vụ điều tra về khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
2	Hoạt động nghiệp vụ thống kê khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo
B	LĨNH VỰC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
I	Dịch vụ hỗ trợ chuyển giao công nghệ và phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ
1	Dịch vụ thẩm định cấp chứng nhận hoạt động ứng dụng, nghiên cứu, phát triển công nghệ cao, cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao, công nhận doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp KHCN.
2	Dịch vụ đánh giá năng lực công nghệ (đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; dịch vụ hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; dịch vụ hỗ trợ đổi mới công nghệ; dịch vụ hỗ trợ chuyển giao công nghệ)
3	Dịch vụ hỗ trợ hoạt động đối với các thiết chế trung gian của thị trường KHCN (sàn giao dịch khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, cơ sở ươm tạo,...)
4	Dịch vụ xây dựng, duy trì và khai thác cơ sở dữ liệu công nghệ, cơ sở dữ liệu chuyên gia công nghệ
5	Dịch vụ thẩm định công nghệ trong trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu thẩm định công nghệ do mình nghiên cứu tạo ra hoặc công nghệ do mình đầu tư nhằm ứng dụng trong sản xuất, kinh doanh

TT	Tên dịch vụ
6	Dịch vụ liên kết, hợp tác trao đổi nhân lực khoa học và công nghệ giữa cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo với cơ sở sản xuất, kinh doanh
7	Dịch vụ giám định chất lượng và giá trị (giá trị sử dụng) máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ
II	Nhóm dịch vụ về hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo
1	Dịch vụ thẩm định cấp công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo
2	Dịch vụ hỗ trợ ươm tạo công nghệ
3	Dịch vụ hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn và các quỹ đầu tư mạo hiểm cho doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo
4	Dịch vụ hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu, quản trị tài sản trí tuệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ
5	Dịch vụ cung cấp hạ tầng kỹ thuật, phòng thí nghiệm, thiết bị dùng chung, không gian làm việc chung và cơ sở ươm tạo cho Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo
6	Dịch vụ tư vấn và hỗ trợ triển khai giải pháp thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong sản xuất kinh doanh
7	Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp công bố, trình diễn, giới thiệu công nghệ
8	Dịch vụ kết nối chuyên gia, nhà đầu tư, tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo
C	LĨNH VỰC CHUYỂN ĐỔI SỐ
I	Nhóm dịch vụ về Đào tạo
1	Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số và phát triển năng lực số; phổ cập năng lực số cơ bản
II	Nhóm dịch vụ lĩnh vực hạ tầng
1	Dịch vụ quản trị, vận hành thiết bị phần cứng (thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị viễn thông)
1.1	Dịch vụ quản trị, vận hành máy chủ (bao gồm Hệ điều hành)
1.2	Dịch vụ quản trị, vận hành thiết bị mạng
1.3	Dịch vụ quản trị, vận hành thiết bị bảo mật
1.4	Dịch vụ quản trị, vận hành thiết bị lưu trữ

TT	Tên dịch vụ
1.5	Dịch vụ quản trị, vận hành hệ thống hội nghị truyền hình
1.6	Dịch vụ quản trị, vận hành hệ thống điều hòa chính xác
1.7	Dịch vụ quản trị, vận hành hệ thống nguồn điện (máy phát điện, thiết bị lưu điện, tủ điện, ...)
1.8	Dịch vụ quản trị, vận hành hệ thống phòng cháy chữa cháy
1.9	Dịch vụ quản trị, vận hành hệ thống giám sát môi trường
2	Dịch vụ quản trị, vận hành, hỗ trợ sử dụng phần mềm, nền tảng số, cơ sở dữ liệu.
2.1	Dịch vụ vận hành, giám sát phần mềm ứng dụng, nền tảng số
2.2	Dịch vụ quản trị, hỗ trợ người dùng phần mềm ứng dụng, nền tảng số
2.3	Dịch vụ quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu
3	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng cơ sở dữ liệu, hạ tầng, thiết bị kỹ thuật Trung tâm tích hợp dữ liệu.
3.1	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng máy chủ
3.2	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị mạng
3.3	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị bảo mật
3.4	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị lưu trữ
3.5	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống hội nghị truyền hình
3.6	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống điều hòa chính xác
3.7	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống nguồn điện (máy phát điện, thiết bị lưu điện, tủ điện,...)
3.8	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy
3.9	Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống giám sát môi trường